

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2026/HS-PT
Ngày 25-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Lương Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Hoàng Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 25-6-2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 38/2026/TLPT-HS ngày 12-5-2026 đối với bị cáo Lâm Viết P; do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HS-ST ngày 06-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn; đối với:

- Bị cáo có kháng cáo: Lâm Viết P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01-5-1997 tại xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân 0200970040xx; nơi thường trú: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Trung C và bà Lý Thị S; có vợ là: Âu Thị T và có 02 con; con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17-9-2025 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo: Chị Âu Thị T, sinh năm 1998; số căn cước công dân 0201980012xx; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra còn có 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị Viện Kiểm sát kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 30 phút, ngày 16-9-2025, tại Km18, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khối T, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; tổ công tác Đội Cảnh sát Giao thông đường bộ số 1, Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 12A-196.xx đi theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội có dấu hiệu nghi vấn, nên đã ra tín hiệu dừng xe nhưng lái xe không chấp hành hiệu lệnh, điều khiển xe bỏ chạy theo hướng Hà Nội.

Tổ công tác thông tin cho Trạm Cảnh sát giao thông T, Đội Cảnh sát giao thông đường bộ cao tốc số 2 thuộc Cục Cảnh sát giao thông, phối hợp truy đuổi; khi đến khu công nghiệp Đ, tỉnh Bắc Ninh thì lái xe BKS 12A-196.xx rẽ vào đoạn đường vắng, cho 04 người trên xe xuống rồi tiếp tục lái xe bỏ chạy. Qua kiểm tra, 04 người đàn ông vừa xuống xe ô tô BKS 12A-196.xx đều mang quốc tịch Trung Quốc và không có giấy xuất nhập cảnh theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, cả 04 người này đều thừa nhận việc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Tiến hành xác minh nhanh thông tin chủ xe ô tô BKS 12A-196.xx là Lâm Viết P, sinh ngày 01-5-1997, địa chỉ: thôn B, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan điều tra cho 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nói trên nhận dạng Lâm Viết P qua ảnh; kết quả: cả 04 người nhập cảnh trái phép đều khẳng định người trong ảnh (Lâm Viết P) là lái xe đưa họ đi sâu vào lãnh thổ Việt Nam.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì lực lượng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bắc Ninh phát hiện Lâm Viết P tại khu vực phường N, tỉnh Bắc Ninh; sau đó đưa Lâm Viết P về Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được: Tháng 07 năm 2023, Lâm Viết P mua xe ô tô BKS 12A-196.xx và làm dịch vụ chạy Taxi. Khoảng đầu tháng 9/2025 Lâm Viết P chở 01 người đàn ông đi từ thị trấn Đ đi thành phố L và được người này cho số điện thoại 0347.958.8xx của người tên là Đ, nhà ở khu vực G, gần thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã N, tỉnh Lạng Sơn) để liên hệ khi có nhu cầu đi lại. Khoảng 05 giờ ngày 16-9-2025, Lâm Viết P nhận được cuộc gọi từ số 0347.958.8xx thuê Lâm Viết P đón 04 người Trung Quốc từ khu vực G đưa đến Khu công nghiệp V, tỉnh Bắc Ninh. Lâm Viết P thỏa thuận nếu là người Trung Quốc có giấy tờ hợp pháp thì tiền công là 2.000.000 đồng/chuyến; người này đồng ý và hướng dẫn Lâm Viết P đến điểm hẹn rồi rẽ vào đường đi N khoảng 500m thuộc xã N, tỉnh Lạng Sơn để đón khách.

Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Lâm Viết P điều khiển xe ô tô đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông đi xe máy Honda Wave màu đen, không gắn biển kiểm soát, dẫn đường vào khu vực vắng vẻ, sau đó gọi 04 người Trung Quốc từ trong bụi cây đi ra. Thấy họ lấm lem bùn đất, có dấu hiệu vượt biên trái phép, Lâm Viết P từ chối chở nhưng khi người đàn ông này hứa trả thêm 1.000.000 đồng (tổng là 3.000.000 đồng) thì Lâm Viết P đồng ý. Sau đó Lâm Viết P cho 04 người Trung Quốc lên xe và chở theo hướng tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực khối T, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn bị lực lượng giao thông yêu

cầu dừng lại để kiểm tra, Lâm Viết P bỏ chạy đến khu công nghiệp Đ, Bắc Ninh rồi cho 04 người Trung Quốc xuống xe và tiếp tục bỏ trốn như đã nêu trên.

Bản án sơ thẩm số 94/2026/HSST ngày 06-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn; Quyết định: Xử phạt bị cáo Lâm Viết P 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17-9-2025. Về vật chứng: Tịch thu, hoá giá nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 12A-196.xx, số máy G4LCPU8694xx, số khung RLUAD41BBPN0997xx kèm 01 chìa khóa và các giấy tờ có liên quan; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12.

Trong thời hạn luật định: Bị cáo Lâm Viết P kháng cáo xin giảm hình phạt; đòi với xe ô tô, do đó là tài sản chung duy nhất của vợ chồng bị cáo, vì vậy đề nghị trả lại xe ô tô BKS 12A-196.xx hoặc ít nhất là phần tài sản của vợ bị cáo trong đó; đề nghị trả lại 01 điện thoại Iphone 12 vì là tài sản của vợ bị cáo cho bị cáo mượn. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Âu Thị T kháng cáo đề nghị trả lại BKS 12A-196.xx.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Bị cáo không thắc mắc về tội danh đã bị xét xử, bị cáo thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc vì bị cáo phạm tội lần đầu và bị cáo có nhìn thấy Cảnh sát giao thông đứng cạnh đường nhưng không biết Cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe đối với bị cáo, nên bị cáo vẫn điều khiển xe theo lịch trình, chứ không phải bị cáo không chấp hành hiệu lệnh của Cảnh sát giao thông và cố tình bỏ chạy. Chiếc xe ô tô BKS 12A-196.xx mà bị cáo sử dụng để chở người nhập cảnh trái phép là tài sản chung của vợ chồng bị cáo có sau khi kết hôn; chiếc điện thoại di động Iphone 12 mà bị cáo sử dụng liên lạc để đón người nhập cảnh trái phép là của vợ bị cáo cho bị cáo mượn do điện thoại của bị cáo bị hỏng, nhưng khi sửa xong điện thoại, bị cáo không trả lại chiếc điện thoại nói trên cho vợ bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, trả lại cho vợ bị cáo điện thoại Iphone 12 và một phần giá trị chiếc xe ô tô BKS 12A-196.xx.

Chị Âu Thị T trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lâm Viết P. Chiếc xe ô tô BKS 12A-196.xx hiện đang bị thu giữ là do vợ chồng chị vay Ngân hàng với hình thức thế chấp xe ô tô và trả góp hằng tháng. Do lãi suất Ngân hàng cao nên bố mẹ chồng của chị đã hỗ trợ vợ chồng chị trả xong nợ Ngân hàng. Đối với chiếc điện thoại Iphone 12 bị cáo sử dụng để liên lạc chở người nhập cảnh trái phép là do chị cho bị cáo mượn như bị cáo đã trình bày. Việc bị cáo sử dụng tài sản nói trên vào việc phạm tội chị không biết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị một phần giá trị tài sản là chiếc xe ô tô nói trên.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lâm Viết P phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 03 tháng tù là phù hợp với pháp luật và tính chất,

mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lâm Viết P không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã sử dụng xe ô tô BKS 12A-196.xx và điện thoại di động Iphone 12 vào việc phạm tội. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã tịch thu hoá giá sung Ngân sách Nhà nước đối với những tài sản nói trên là phù hợp với pháp luật. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Âu Thị T về nội dung này.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Viết P; không chấp nhận kháng cáo của chị Âu Thị T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HSST ngày 06-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Viết P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo không thắc mắc về tội danh đã bị xét xử; lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lâm Viết P về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Viết P thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; áp dụng đúng, đủ tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Khi lực lượng chức năng yêu cầu bị cáo dừng xe, bị cáo không chấp hành hiệu lệnh; mặc dù đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhưng qua đó thể hiện ý thức của bị cáo trong việc chấp hành pháp luật. Mức hình phạt của Tòa án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lâm Viết P và chị Âu Thị T về quyết định vật chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Xe ô tô là tài sản phải đăng ký quyền sở hữu tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Đối với xe ô tô Biển kiểm soát 12A-196.xx do bị cáo Lâm Viết P đứng tên đăng ký, nên theo quy định của pháp luật tài sản này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo. Ngày 16-9-2025, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại Iphone 12 để liên lạc đón người nhập cảnh trái phép đồng thời sử dụng chiếc xe ô tô BKS 12A-196.xx làm phương tiện chở người nhập cảnh trái phép. Do đây

là những tài sản do bị cáo quản lý, sử dụng và trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên được xác định là vật chứng trong vụ án theo quy định tại Điều 89 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3.2] Mặt khác, đây là vụ án hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết quan hệ dân sự chia tài sản vợ chồng hay chia tài sản giữa các thành viên trong hộ gia đình. Do chiếc điện thoại di động và chiếc xe ô tô nói trên là công cụ, phương tiện phạm tội nên tài sản đó là vật chứng trong vụ án hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động Iphone 12 và toàn bộ chiếc xe ô tô BKS 12A-196.xx là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử thấy, yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lâm Viết P và kháng cáo của chị Âu Thị T về vật chứng là không có căn cứ, không phù hợp pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm, sung ngân sách Nhà nước. Đối với kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của chị Âu Thị T về vật chứng nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Viết P về xin giảm nhẹ hình phạt.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Viết P và kháng cáo của chị Âu Thị T về vật chứng.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HS-ST ngày 06-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Lâm Viết P và quyết định xử lý vật chứng là xe ô tô Biển kiểm soát 12A-196.xx và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12; cụ thể như sau:

2. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2.1 Xử phạt bị cáo Lâm Viết P 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17-9-2025.

2.2 Tịch thu, hóa giá, sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT, màu trắng, biển kiểm soát 12A-196.xx, số máy G4LCPU8694xx, số khung RLUAD41BBPN0997xx kèm 01 chìa khóa và các giấy tờ có liên quan đến xe ô tô gồm: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 120004xx, tên chủ xe Lâm Viết P do Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 21 tháng 7 năm 2023, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giao thông cơ giới đường bộ số DA 58430xx do Trung tâm đăng kiểm 1202D Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn cấp ngày 22 tháng 7 năm 2025, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 25-80-030101-7439xx do Công ty Cổ phần bảo hiểm viển đông cấp ngày 24 tháng 7 năm 2025;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng nhạt, máy cũ đã qua sử dụng, số IMEI1: 3537303927658xx; IMEI2: 3537303927895xx bên trong có gắn 01 thẻ sim VNSKY.

(Vật chứng trên được có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-3-2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Lạng Sơn).

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lâm Viết P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm, sung Ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm VKSND tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA09, PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1- Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- P. GDKTTTr&THA;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy